TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 226/2024/HSST
Ngày:18 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hà Cẩm Hà**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Hà**

2. Bà **Dương Thị Diễm**

Thư ký phiên tòa: Bà **Cao Thị Thanh Huyền**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa: Bà **Võ Yến Thanh -** Kiểm sát viên.

Ngày 17, 18 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 208/2024/TL - HSST ngày 13 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Phùng Minh H; Sinh năm 1972; ĐKNKTT: Số 2 ngõ 114 T, phường T, quận T, thành phố Hà Nội; Nơi ở: 21/173/68/147 H, phường N, quận B, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Họ và tên bố: Phùng Minh T (đã chết); Họ và tên mẹ: Hoàng Thị L (đã chết); Họ và tên chồng: Tống Hoàng D; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: 01 tiền sự năm 2004 về hành vi Gây rối trật tự công cộng; Bị cáo bị tạm giữ ngày: 30/5/2024; ; Quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn ngày 07/6/2024; Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

2. **Kiều Thị Phương D**; Sinh năm 1985; ĐKNKTT: Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh T; Nơi ở: P1310 tòa N2D KDT T, phường N, quận T, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Họ và tên bố: Kiều É; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Minh T; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày: 30/5/2024; Quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn ngày 07/6/2024; Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

3. **Nguyễn Chí D**; Sinh năm 1980; ĐKNKTT: Tổ 26, cụm 2 Q, phường Q, quận T, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Ngách 2 ngõ 238 Â, phường Q, quận T, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Họ và tên bố: Nguyễn Chí R (đã chết); Họ và tên mẹ: Bùi Thị S (đã chết); Họ và tên vợ: Bùi Thị T; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày:

30/5/2024; Quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn ngày 07/6/2024; Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

4. **Phạm Thế C**; Sinh năm 1983; ĐKNKTT: Số 17/72 C, phường N, quận T, thành phố Hà Nội; Nơi ở: 95 N, phường T, quận C, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Họ và tên bố: Phạm Thế T (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị V; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị H; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày: 30/5/2024; Quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn ngày 07/6/2024; Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

5. **Trần Trung K**; Sinh năm 1974; ĐKNKTT và nơi ở: Số 4 hẻm 158/249 N, phường N, quận B, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Họ và tên bố: Tràn Nguyên T (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Bích H; Họ và tên vợ: Văn Thị Thúy A; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày: 30/5/2024; Quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn ngày 07/6/2024; Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Chung C; sinh năm 1986; Trú tại: 8A V, Phường Ô, quận Đ, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn ; sinh năm 1970; Trú tại 30 ngõ 173 H, Phường N, quận B, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Đức C; sinh năm 1982; trú tại: P1110 E1 CC E, Phường P, quận L, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án :

Khoảng 10 giờ ngày 30/5/2024, Kiều Thị Phương D (sinh năm 1985; trú tại: P1310 tòa N2D KĐT T, phường N, quận T, thành phố Hà Nội) liên lạc rủ Phùng Minh H chơi chắn ăn tiền, H đồng ý. Khoảng 14 giờ cùng ngày, H liên lạc qua điện thoại rủ Trần Trung K (sinh năm 1974; trú tại: số 4 hẻm 158/2/49 N, phường N, quận B, thành phố Hà Nội), Phạm Thế C (sinh năm 1983, địa chỉ: số 95 N, phường T, quận C, thành phố Hà Nội), Nguyễn Chí D (sinh năm 1980; địa chỉ: ngách 2 ngõ 238 Â, phường Q, quận T, thành phố Hà Nội), Nguyễn Chung C (sinh năm 1986; trú tại: 8A V, Phường Ô, quận Đ, thành phố Hà Nội), Nguyễn Văn T (sinh năm 1970; trú tại: 30 ngõ 173 H, Phường N, quận B, thành phố Hà Nội) và Nguyễn Đức C (sinh năm 1982; trú tại: P1110 E1 CC E, Phường P, quận L, thành phố Hà Nội) đến nhà H tại địa chỉ số 21/173/68/147 H, phường N, quận B, thành phố Hà Nội để đánh bạc bằng hình thức đánh chắn ăn tiền tại tầng 1. H là người chuẩn bị bài chắn, đĩa nhựa, giỏ gà và các vật dụng khác phục vụ cho các đối tượng đánh bạc đồng thời cùng đánh bạc với các đối tượng tại chiếu bạc thứ hai và được hưởng lợi số tiền "gà" của các chiếu trích lại khi có người ù. Đến khoảng 17 giờ 30 ngày 30/5/2024, khi các đối tượng đã chơi được nhiều ván thì bị Công an phường N phát hiện, bắt quả tang.

Các đối tượng cùng chơi chắn ăn tiền như sau: Sử dụng bộ bài chắn gồm 100 quân bài, mỗi quân bài có 04 lá giống nhau từ nhị đến cửu và 04 con chi chi. Việc bốc cái là để xác định ai được phần bài nào và ai là người đánh đầu tiên trong ván.

Cách đánh bài: Theo vòng tay phải mỗi người khi đến lượt có thể thực hiện: đánh, bốc Nọc, ăn, dưới, chíu, trả cửa, ù.

Cách tính tiền, các đối tượng quy ước 01 điểm = 10.000 đồng. "Ù xuông" thì

thắng 02 điểm, "Ù thông" thì thắng 03 điểm, "Chì" = 03 điểm, "Chíu" = 03 điểm, "Chíu ù" = 04 điểm, "Bòn" = 03 điểm, "Ù bòn" = 04 điểm, "Thiên khai" = 03 điểm, "Tám đỏ" = 08 điểm, "Lèo" = 05 điểm, "Tôm" = 04 điểm, "Bạch định" = 07 điểm, "Bạch thủ" = 04 điểm, "Bạch thủ ù chi" = 06 điểm, "Ù kính tứ chi" = 12 điểm. Khi có người Ù thì sẽ được tính thêm điểm gọi là gà ngoài. Trong đó 01 điểm sẽ cắt vào phần của chủ nhà và được bỏ vào giỏ "gà" của mỗi chiếu bạc.

- Tại chiếu bạc thứ nhất gồm có 04 đối tượng: Kiều Thị Phương D, Trần Trung K, Phạm Thế C và Nguyễn Chí D. Tổng tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 13.430.000 đồng. Ngoài ra còn thu được 01 giỏ đựng số tiền 80.000 đồng là tiền "gà" các đối tượng cắt lại để nộp cho chủ nhà là Phùng Minh H.

- Tại chiếu bạc thứ hai gồm có 04 có đối tượng: Phùng Minh H, Nguyễn Chung C, Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức C. Tổng tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 3.600.000 đồng. Ngoài ra còn thu được 01 giỏ đựng số tiền 120.000 đồng là tiền "gà" các đối tượng cắt lại để nộp cho chủ nhà là Phùng Minh H.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình như nêu trên. Tang vật của vụ án gồm có:

Vật chứng thu giữ của Phùng Minh H: số tiền 260.000 đồng dùng để đánh bạc; 01 điện thoại Iphone 5 số IMEI: 013437002863xxxx, số sim 091106xxxx, 04 bộ bài chắn, 02 giỏ đựng tiền "Gà", 02 đĩa để quân bài nọc; số tiền "gà" thu trên 02 chiếu là 200.000 đồng.

Vật chứng thu giữ của Phạm Thế C: số tiền 4.540.000 đồng dùng để đánh bạc; 01 điện thoại Iphone 14promax màu vàng số IMEI: 35099779614xxxx, số IMEI 2: 35099779529xxxx, số sim: 096886xxxx.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Chí D: số tiền 1.920.000 đồng dùng để đánh bạc; 01 điện thoại Iphone 11 màu đen, số IMEI 1: 3575933261xxxx, số IMEI 2: 35759332677xxxx, số sim: 091399xxxx.

Vật chứng thu giữ của Kiều Thị Phương D: số tiền 1.080.000 đồng dùng để đánh bạc; 01 điện thoại Iphone 13promax màu xanh số IMEI 1: 35675585660xxxx, số IMEI 2: 3567558566xxxx, số sim: 097375xxxx.

Vật chứng thu giữ của Trần Trung K: số tiền 5.890.000 đồng dùng để đánh bạc; 01 điện thoại Iphone 11 promax màu ghi, số IMEI 1: 35284211367xxxx, số IMEI 2: 35284211367xxxx, số sim: 096508xxxx.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Chung C: số tiền 910.000 đồng dùng để đánh bạc; 01 điện thoại Iphone 15promax, số IMEI: 35973243348xxxx, số IMEI 2: 35973243336xxxx, số sim: 094501xxxx, số sim 2: 037953xxxx.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn T: số tiền 1.410.000 đồng dùng để đánh bạc; 01 điện thoại Nokia 3.4 màu tím, số IMEI 1: 35318211201xxxx, số IMEI 2: 35318211201xxxx, số sim: 056271xxxx.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Đức C: số tiền 1.020.000 đồng dùng để đánh bạc; 01 điện thoại di động Iphone 6 số IMEI: 35837406286xxxx.

Các đối tượng Nguyễn Chung C, Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức C thực hiện hành vi đánh bạc dưới 5 triệu đồng, lý lịch chưa có tiền án tiền sự về hành vi tổ chức đánh bạc hoặc đánh bạc do đó chưa cấu thành tội Đánh bạc quy định tại điều 321 Bộ luật hình sự, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng như sau: Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 điện thoại Nokia 3.4 màu tím, số IMEI 1: 35318211201xxxx, số IMEI 2: 35318211201xxxx, số sim: 056271xxxx; trả lại cho Nguyễn Chung C 01 điện thoại Iphone 15promax, số IMEI: 35973243348xxxx, số IMEI 2: 35973243336xxxx, số sim: 094501xxxx, số sim 2: 037953xxxx; trả lại cho Nguyễn Đức C 01 điện thoại di động Iphone 6 số IMEI: 35837406286xxxx.

Công an quận B ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Chung C, Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức C về hành vi đánh bạc.

Toàn bộ số tiền dùng để đánh bạc cùng các tang vật còn lại, Cơ quan điều tra chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại cáo trạng số 209 /CT-VKS ngày 06/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố các bị cáo Phùng Minh H về tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; Kiều Thị Phương D, Nguyễn Chí D, Phạm Thế C, Trần Trung K về tội "Đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Minh H thừa nhận hành vi Tổ chức đánh bạc; các bị cáo Phạm Thế C, Nguyễn Chí D, Kiều Thị Phương D, Trần Trung K đều thừa nhận hành vi đánh bạc, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết luận, giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 (Đối với Phùng Minh H); Xử phạt: Phùng Minh H mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (Đối với Kiều Thị Phương D, Phạm Thế C); Xử phạt: Kiều Thị Phương D mức án từ 10 tháng đến 14 tháng tù; Xử phạt: Phạm Thế C mức án từ 10 tháng tù đến 14 tháng tù;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Chí D mức án từ 9 tháng đến 12 tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo; Xử phạt: Trần Trung K mức án từ 9 tháng đến 12 tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 04 bộ chắn dùng, 02 giỏ đựng tiền "gà", 02 đĩa dùng để quân bài "nọc".

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 số IMEI: 013437002863xxxx, số sim 091106xxxx thu giữ của Phùng Minh H; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14promax màu vàng số IMEI: 35099779614xxxx, số IMEI 2: 35099779529xxxx, số sim: 096886xxxx thu giữ Phạm Thế C; 01 điện thoại Iphone 11 màu đen, số IMEI 1: 3575933261xxxx, số IMEI 2: 35759332677xxxx, số sim: 091399xxxx thu giữ Nguyễn Chí D; 01 điện thoại Iphone 13promax màu xanh số IMEI 1: 35675585660xxxx, số IMEI 2: 3567558566xxxx, số sim: 097375xxxx thu giữ Kiều Thị Phương D; 01 điện thoại Iphone 11 promax màu ghi, số IMEI 1: 35284211367xxxx, số IMEI 2: 35284211367xxxx, số sim: 096508xxxx thu giữ của Trần Trung K.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 17.230.000 đồng.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, các bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, không có tranh luận gì.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 30/5/2024, Phùng Minh H có hành vi liên lạc rủ rê, chuẩn bị dụng cụ gồm bài chắn, đĩa nhựa, giỏ nhựa để các đối tượng Phạm Thế C, Nguyễn Chí D, Kiều Thị Phương D, Trần Trung K, Nguyễn Chung C, Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức C chia làm hai chiếu, đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi chắn tại nhà của H, địa chỉ: tầng 1 nhà số 21/173/68/147 H, phường N, quận B, thành phố Hà Nội. Đến 17 giờ 30 phút thì các đối tượng bị Công an phường N kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền đánh bạc của cả hai chiếu là 17.030.000 đồng (chiếu bạc gồm: Phạm Thế C, Nguyễn Chí D, Kiều Thị Phương D, Trần Trung K số tiền đánh bạc là 13.430.000 đồng; chiếu bạc gồm Nguyễn Chung C, Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức C, Phùng Thị H số tiền thu trên chiếu bạc là 3.600.000 đồng). Xét, hành vi của bị cáo Phùng Minh H phạm tội Tổ chức đánh bac, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; Hành vi của bị cáo Phạm

Thế C, Nguyễn Chí D, Kiều Thị Phương D, Trần Trung K phạm tội Đánh bạc. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3]. Viện kiểm sát truy tố bị cáo Phùng Minh H tội "Tổ chức đánh bạc" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Phạm Thế C, Nguyễn Chí D, Kiều Thị Phương D, Trần Trung K "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

[4]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Cờ bạc là tệ nạn đang phát triển mạnh trên cả nước gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, do vậy cần phải xét xử nghiêm minh đối với các bị cáo; Đánh giá hành vi, vai trò của các bị cáo trong vụ án để có cơ sở hóa hình phạt: Trong vụ án, bị cáo Phùng Minh H là người tổ chức đánh bạc, gọi điện rủ các con bạc đánh bạc tại nhà mình với hai chiếu bạc và bỏ số tiền 260.000 đồng để đánh bạc. Bị cáo Kiều Thị Phương D là người gọi điện cho Phùng Minh H để rủ H chơi đánh bạc và bỏ số tiền ra chơi đánh bạc là 1.400.000 đồng. Phạm Thế C tham gia chơi đánh bạc bỏ ra số tiền đánh bạc gần 5.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Chí D tham gia chơi đánh bạc bỏ số tiền ra chơi đánh bạc 1.400.000 đồng. Bị cáo Trần Trung K bỏ ra số tiền 3.800.000 để dánh bạc.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Các bị cáo Phạm Thế C, Nguyễn Chí D, Kiều Thị Phương D, Trần Trung K phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Nhân thân bị cáo Phùng Minh H có 01 tiền sự năm 2024 đã ngoài thời hiệu.

[7]. Sau khi xem xét hành vi, vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo trong vụ án. Xét, bị cáo Phùng Minh H phải chịu hình phạt tù và có mức án cao hơn 04 bị cáo Phạm Thế C, Nguyễn Chí D, Kiều Thị Phương D, Trần Trung K. Các bị cáo Phạm Thế C, Nguyễn Chí D, Kiều Thị Phương D, Trần Trung K được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ có nơi cư trú rõ ràng, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Do vậy, cho các bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật hình sự. Bị cáo Kiều Thị Phương D có mức hình phạt cao hơn 03 bị cáo Phạm Thế C, bị cáo Nguyễn Chí D, bị cáo Trần Trung K. Bị cáo Phạm Thế C có mức hình phạt thấp hơn bị cáo Phùng Thị Phương D và cao hơn bị cáo D và K. Bị cáo Nguyễn Chí D và Trần Trung K có mức hình phạt ngang nhau.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị là người không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9]. Về xử lý vật chứng:

- 04 bộ chắn dùng, 02 giỏ đựng tiền "gà", 02 đĩa dùng để quân bài "nọc" là tang vật liên quan đến việc phạm tội nên cho tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 số IMEI: 013437002863xxxx, số sim 091106xxxx thu giữ của Phùng Minh H liên quan đến việc phạm tội nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14promax màu vàng số IMEI: 35099779614xxxx, số IMEI 2: 35099779529xxxx, số sim: 096886xxxx thu giữ Phạm Thế C liên quan đến việc phạm tội nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước; 01 điện thoại Iphone 11 màu đen, số IMEI 1: 3575933261xxxx, số IMEI 2: 35759332677xxxx, số sim: 091399xxxx thu giữ Nguyễn Chí D liên quan đến việc phạm tội nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước; 01 điện thoại Iphone 13promax màu xanh số IMEI 1: 35675585660xxxx, số IMEI 2: 3567558566xxxx, số sim: 097375xxxx thu giữ Kiều Thị Phương D liên quan đến việc phạm tội nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước; 01 điện thoại Iphone 11 promax màu ghi, số IMEI 1: 35284211367xxxx, số IMEI 2: 35284211367xxxx, số sim: 096508xxxx thu giữ của Trần Trung K liên quan đến việc phạm tội nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 260.000 đồng thu giữ của Phùng Minh H trên chiếu bạc liên quan đến việc phạm tội nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền 1.080.000 đồng thu giữ của Kiều Thị Phương D trên chiếu bạc liên quan đến việc phạm tội nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền 4.540.000 đồng thu giữ của Phạm Thế C trên chiếu bạc liên quan đến việc phạm tội nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền 5.890.000 đồng thu giữ của Trần Trung K trên chiếu bạc liên quan đến việc phạm tội nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền 1.920.000 đồng thu giữ của Nguyễn Chí D trên chiếu bạc liên quan đến việc phạm tội nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền 910.000 đồng thu giữ của Nguyễn Chung C trên chiếu bạc liên quan đến việc phạm tội nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền 1.410.000 đồng thu giữ của của Nguyễn Văn T trên chiếu bạc liên quan đến việc phạm tội nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền 1.020.000 thu giữ của Nguyễn Đức C trên chiếu bạc liên quan đến việc phạm tội nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền 200.000 thu trên 02 chiếu bạc là tiền "gà" liên quan đến việc phạm tội nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước. Tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc nêu ở trên là 17.320.000 đồng cho tịch thu sung quỹ Nước.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ các nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Phùng Minh H; Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự (đối với Kiều Thị Phương D, Nguyễn Chí D, Phạm Thế C, Trần Trung K); Điều 47Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 299; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Phùng Minh H 15 (mười lăm) tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/5/2024 đến ngày 07/6/2024.

Xử phạt: Kiều Thị Phương D 12 (mười hai) tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường N, quận T, thành phố Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt: Nguyễn Chí D 9 (chín) tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Q, quận T, thành phố Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt: Phạm Thế C 10 (mười) tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường T, quận C, thành phố Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt: Trần Trung K 9 (chín) tháng tù về tội đánh bạc nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường N, quận B, thành phố Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 04 bộ chắn dùng, 02 giỏ đựng tiền "gà", 02 đĩa dùng để quân bài "nọc"; Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố theo biên bản bàn giao vật chứng số 24 ngày 15 tháng 11 năm 2024.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 số IMEI: 013437002863xxxx, số sim 091106xxxx thu giữ của Phùng Minh H; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14promax màu vàng số IMEI: 35099779614xxxx, số IMEI 2: 35099779529xxxx, số sim: 096886xxx thu giữ Phạm Thế C; 01 điện thoại Iphone 11 màu đen, số IMEI 1: 3575933261xxxx, số IMEI 2: 35759332677xxxx, số sim: 091399xxxx thu giữ Nguyễn Chí D; 01 điện thoại Iphone 13promax màu xanh số IMEI 1: 35675585660xxxx, số IMEI 2: 3567558566xxxx, số sim: 097375xxxx thu giữ Kiều Thị Phương D; 01 điện thoại Iphone 11 promax màu ghi, số IMEI 1: 35284211367xxxx, số IMEI 2: 35284211367xxxx, số sim: 096508xxxx thu giữ của Trần Trung K; Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố theo biên bản bàn giao vật chứng số 24 ngày 15 tháng 11 năm 2024.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 17.230.000 đồng; Theo giấy nộp tiền vào tài khoản của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B, thành phố Hà Nội

vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội ngày 14/11/2024.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phùng Minh H, Phạm Thế C, Nguyễn Chí D, Kiều Thị Phương D, Trần Trung K, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo Phùng Minh H, Phạm Thế C, Nguyễn Chí D, Kiều Thị Phương D, Trần Trung K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội;
- Công an quận B;
- Chi cục THA dân sự quận B;
- UBND phường T, quận T, thành phố Hà Nội;
- UBND phường N, quận T, thành phố Hà Nội;
- UBND phường Q, quận T, thành phố Hà Nội;
- UBND phường T, quận C, thành phố Hà Nội;
- UBND phường N, quận B, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Cẩm Hà